

ĐỌC SÁCH
CHỚ QUÊN MÌNH LÀ NƯỚC
CỦA VĂN CÔNG TUẤN

Trần Văn Chánh

Trong khoảng chục ngày nay, các báo Việt Nam đưa tin toàn chuyện dịch bệnh CoViD-19 , vì nó đang đe dọa trở lại sau một thời gian 3 tháng tạm thời im ắng. Ngay lúc này, giờ ra đọc lại sách *Chớ quên mình là nước - Tạp văn, khảo luận về nước và môi trường* của Văn Công Tuấn mà tôi đã được tác giả gửi tặng từ một tháng trước, ý thức về tầm quan trọng đối với môi trường sống của tôi càng trở nên đậm nét.

Nói chung người Việt Nam chúng ta mải lo chạy theo cuộc sống thực tế trước mắt hàng ngày nên vẫn còn khá hờ hững trước các vấn đề môi trường, vì “chưa thấy quan tài chưa đổ lệ”, trong khi tình trạng khủng hoảng môi trường giờ đây cũng đã trở thành một thực tế không thể ngó lơ, và đại dịch CoViD-19 có lẽ phần nào nhắc nhở sự tỉnh thức, bởi sự xuất hiện virus Corona (SARS-Co V-2) cũng không ra ngoài lý do môi trường, nhưng người ta có vẻ sợ hơn những thứ khác vì chúng có thể đe dọa trực tiếp và tức khắc mạng sống con người, so với hiện tượng biến đổi khí hậu tuy cũng nguy hiểm nhưng tác động chậm hơn. Cuốn *Chớ quên mình là nước* xuất bản trong lúc này tại Việt Nam vì thế có vẻ như rất thích hợp, góp thêm phần cảnh giác/ báo động trước một vấn đề vô cùng hệ trọng đối với con người thời hiện đại.

Trong lời tựa cho lần tái bản sách này tại Việt Nam (NXB Hồng Đức, Quý III-2020), tác giả (một kỹ sư chuyên viên kỹ thuật y khoa định cư làm việc ở Đức) cũng khơi mào câu chuyện bằng thời sự CoViD-19 , cho biết “khi đi làm việc tại khu cấp cứu cách ly dành cho bệnh nhân CoViD-19 tại Uniklinikum UKSH Kiel, tôi càng có dịp suy nghĩ thêm về mối tương quan giữa con người và thiên nhiên... Người ta biết rằng, khi môi trường tự nhiên bị hủy hoại, khi trật tự vũ trụ bị đảo lộn thì thiên nhiên phải tự ra tay thiết lập trở lại sự cân bằng. Kết quả có thể là những thiên tai khủng khiếp như hạn hán, lũ lụt, sóng thần, động đất... hoặc những cơn đại dịch chết người hàng loạt... Trong khi đó, chúng ta không ngừng gây ô nhiễm môi trường, chúng ta phung phí nước bất kể nhiều vùng trên trái đất đang ngày càng khô cằn, đồng loại ta đang chết khát...” (tr. 8-9).

Ở nước ta từ nhiều năm nay, nạn thiếu nước, ô nhiễm nguồn nước, xâm nhập mặn... đã ngày càng trở nên rõ rệt và phổ biến, ảnh hưởng trực tiếp đến sinh hoạt hàng ngày và hoạt động sản xuất của người dân. Thiếu nước nghĩ xa hơn cũng là thiếu lương thực, có thể gây nên nạn đói trong tương lai khi dân số ngày một gia tăng vì nước chiếm một tỉ lệ quan trọng tuyệt đối trong sản xuất nông nghiệp.

Trong bài viết thứ hai, “Buồn ơi - gặm nhấm thêm chi”, tác giả nêu lên nguy cơ biến đổi đổi khí hậu (làm nước biển dâng...), giới thiệu sơ qua phong trào kêu gọi hãy cứu lấy môi trường của lớp trẻ toàn thế giới từ tháng 8.2018, mà có lúc chính tác giả, tuy thuộc lớp già, cũng đã tham gia biểu tình chung với 7.000 học sinh và sinh viên

người Đức với tấm biểu ngữ khô hài mà cười... ra nước mắt: “Hãy chuẩn bị mặc quần tắm vào đi, biển ngập tràn khắp rồi!” (tr. 27)

Theo tác giả, nước là trung tâm của mọi nguyên tố (element) trên trái đất. Không có nước là không có sự sống. Cho đến nay không có bất cứ vật thể gì tồn tại được nếu thiếu nước. “Nước hiện diện trong mọi vật thể quanh ta mà ta thực sự ít quan tâm đến nó. Nước là yếu tố đầu tiên cho sự sống... Để nhấn mạnh ý nghĩa này, Liên Hiệp Quốc từ năm 2003 đã chọn ngày 22 tháng 3 là *Ngày Nước Thế Giới*” (tr. 53). Trong bài “Khô khan chuyện Nước”, tác giả tái khẳng định: “Không ai chối cãi được, thiếu nước là vấn nạn lớn nhất của chúng ta hiện nay” (tr. 57). Tiếp theo, nêu lên yêu cầu bức thiết phải tiết kiệm nước tối đa trong mỗi hành vi sinh hoạt, và đề nghị nêu gương theo bài học thoát hạn của Do Thái, đề cao một *nền văn hóa tôn trọng nước*: “Nói tóm lại, cái viễn cảnh thiếu nước ngọt để sử dụng của chúng ta trên địa cầu này là tất yếu, chắc chắn sẽ xảy ra. Nhưng qua kinh nghiệm Do Thái, ta thấy cũng có thể có một sinh lộ” (tr. 68).

Bài “Bà Ny-lông, Ông Mủ nhựa” cảnh báo nguy cơ rác thải bao bì bằng nhựa làm ô nhiễm nguồn nước từ sông ra tới biển: “Hiện nay mỗi năm có khoảng 8 tấn rác mủ nhựa ny-lông đổ vào biển”. Rồi cá voi (thuộc lớp Thú) cũng bị tiêu diệt dần, các loài chim trời cá nước khác cũng vậy (xem bài “Dưới biển cá thoi bơi, trên trời chim hết lượn”, (tr. 142). Một nguy cơ cho toàn thể nhân loại, “Cá tuyệt chủng thì ngư dân cũng tuyệt chủng. Tôi và anh chị rồi cũng sẽ đi vào đường tuyệt chủng khi cây cỏ và sinh vật chung quanh chúng ta tuyệt chủng” (tr. 150).

Số bài còn lại hầu hết là những tản mạn việc đời, biểu lộ những nỗi suy tư trăm trở, thường cũng gắn liền với yếu tố “nước”, phong cách viết thông thả, đầy tính văn nghệ. Bài nào cũng có dẫn thơ, ca dao, danh ngôn của các bậc hiền triết, và nhất là điển tích, ngụ ngôn lấy từ trong các kinh sách Phật giáo, nên dễ đọc, đọc mà không cảm thấy quá nặng nề, lại thêm được bồi bổ nhiều loại kiến thức liên quan tôn giáo, triết học...

Tác giả chọn “nước” làm đầu đề triển khai cho toàn tác phẩm không chỉ vì lý do đơn thuần khoa học, mà còn vì những cảm thức cá nhân liên quan đến cái chất liệu quan trọng này đã có trong ông từ buổi ấu thơ sống trong môi trường thiên nhiên lành mạnh đầy kỷ niệm đẹp của quê hương mến yêu, từ khi nước chưa bị thiếu và chim, cá chưa bị chết do môi trường bị hủy hoại như bây giờ. Cho nên cuốn sách được cấu trúc không hoàn toàn như một công trình biên khảo khoa học khô khan, mà lồng vào 16 bài viết ngắn dài, tác giả đưa ra những lời tâm sự, “cũng chỉ vì một ước mong duy nhất” là để nhắc nhở mọi người cần biết trân quý trái đất này của chúng ta: “Chúng ta cũng nên biết giữ gìn những giọt nước của đất, vốn phủ đầy hai phần ba địa cầu. Đất này, nước này là những dấu tích còn lưu lại của đời trước, là nơi an nghỉ của tổ tiên. Đất và nước không thể là sở hữu của riêng bất cứ một ai. Xin đừng nói ngây thơ là ai đó vì có tên trong hồ sơ bất động sản nên là kẻ sở hữu. Nếu có chẳng những kẻ sở hữu thì kẻ ấy chính là con cháu chúng ta ở các thế hệ sau... Phải biết chăm sóc đất, phải tử tế với nước...” (trích “Lời thừa”, tr.20-21).

Ở đây, khi nói “nước” đi liền với “đất”, nhiều chỗ trong sách, tôi nghi rằng tác giả Văn Công Tuấn có ý dùng thuật chơi chữ một cách tế nhị, với hàm ý yêu nước, bảo vệ nguồn nước cũng là yêu quê hương đất nước, và phải ra sức bảo vệ nó. Đọc tới bài “Cu

Phan gọi trà” (tr. 103), có trích dẫn câu thơ trong bài “Gọi trà” của Phan Bội Châu “Trà ơi còn nước là vinh hạnh”, ta càng thấy rõ thâm ý này của tác giả, với lời bình luận: “Cụ thương nước thương nòi, nhưng bấy giờ phải lâm tình cảnh bị giam lỏng nên cụ cứ phải ‘khát nước hoài’. Nước hiểu theo đầy đủ tất cả nghĩa. Một lối chơi chữ quá tài hoa: vừa là đất nước vừa là dòng nước mà cũng là dòng đời lên đênh của cụ. Cái nào cũng quý và cái nào cũng đang lâm nạn. Mình chỉ nhận ra khi không còn có nữa” (tr. 104).

31.7.2020

Chi tiết về tác phẩm:



CHỚ QUÊN MÌNH LÀ NƯỚC

Tập văn - Khảo luận về nước và môi trường

Tác giả: Văn Công Tuấn

Lời tựa: Bác sĩ Đỗ Hồng Ngọc

Lời bạt: Nguyễn Minh Tiến

Phát hành ở Việt Nam:

Nhà xuất bản Hồng Đức, Quý III-2020 (Công ty Văn hóa Hương Trang liên kết phát hành). Giá: 75.000 VNĐ

Số ISBN: 978-604-9948-47-3

Phát hành ở hải ngoại: mạng Amazon theo đường link rút gọn

https://pgvn.org/pg_5604hw

Giá 14,99 US\$

Nhà xuất bản Liên Phật Hội (Hoa Kỳ), 2019.

Số ISBN-13: 978-1-6875-2509-3

Số ISBN-10: 1-6875-2509-9